

Tư tưởng hòa hiếu của Bác Hồ với nước Mỹ

Lưu Anh Rô

TRONG CHUYẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC CHÍNH THỨC CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC TRƯƠNG TẤN SANG TẠI MỸ NĂM 2013, CÓ MỘT CHI TIẾT THÚ VỊ VỀ VIỆC CHỦ TỊCH ĐÃ TẶNG TỔNG THỐNG OBAMA BẢN SAO BỨC THƯ BÁC HỒ GỬI CHO TỔNG THỐNG TRUMAN CỦA MỸ VÀO NĂM 1945. NHẬN "MÓN QUÀ" TỪ TAY CỦA CHỦ TỊCH SANG, TỔNG THỐNG NƯỚC MỸ ĐÃ PHÁT BIỂU VỚI MỸ TỪ KHÔNG THỂ NỒNG HẬU HƠN, RẰNG: "HỒ CHÍ MINH THỰC SỰ CÓ CẢM HỨNG NHỜ TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP VÀ HIẾN PHÁP HOA KỲ, VÀ NHỮNG LỜI NÓI CỦA THOMAS JEFFERSON." VÀ "HỒ CHÍ

MINH ĐÃ NÓI, ÔNG MUỐN HỢP TÁC VỚI HOA KỲ. CHỦ TỊCH SANG BÀY TỎ RẰNG, NGAY CẢ NẾU 67 NĂM ĐÃ TRÔI QUA, THÌ CŨNG LÀ ĐIỀU TỐT KHI CHÚNG TA CÒN ĐANG CÓ TIẾN BỘ". TỪ PHÁT BIỂU CỦA ÔNG OBAMA CHO THẤY, ÔNG THỪA NHẬN CHÍNH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH LÀ NGƯỜI ĐẶT NỀN MÓNG CHO QUAN HỆ VIỆT - MỸ, ĐÓ CŨNG LÀ DI SẢN QUÝ BÁU CHO VIỆC NÂNG QUAN HỆ VIỆT NAM - HOA KỲ LÊN TẦM CAO MỚI NHƯ HIỆN NAY SONG CŨNG HÀM Ý RẰNG: BÁC HỒ ĐÃ TỪNG NHẬN RA "GIÁ TRỊ MỸ" QUA BẢN TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP HOA KỲ THUỞ NÀO.

1. "Hồ Chí Minh thực sự có cảm hứng nhờ Tuyên ngôn Độc lập và Hiến pháp Hoa Kỳ"

Một điều lý thú là, bài đầu tiên trong sự nghiệp viết lách và thể hiện tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lại là một bức thư của Người gửi cho Tổng thống Mỹ, đề ngày 18-6-1919, trước cả bài "Tâm địa thực dân là thứ nhất" mà chúng ta thấy in trong *Hồ Chí Minh toàn tập* như hiện nay. Và, những dòng chữ cuối cùng mà Bác Hồ đã viết "trước lúc đi xa", lại là một lá thư gửi Tổng thống Mỹ Nixon, đề ngày 25-8-1969! Có thể nói, Bác Hồ quan tâm đến nước Mỹ từ rất sớm qua bài viết nói trên song đáng lưu ý là, trong bài viết giới thiệu về nước Mỹ vào năm 1925, Nguyễn Ái Quốc đã dịch thật sát nghĩa mệnh đề quan trọng trong Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ, rằng: "Giới sinh ra ai cũng có quyền tự do, quyền

giữ tính mệnh của mình". Để rồi mãi đến ngày 2-9-1945, tại quảng trường Ba Đình, khi trình trọng đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa, Người đã đồng đọc: "Mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng, tạo hóa đã cho họ cái quyền bất khả xâm phạm!...". Như thế để thấy, Bác đã rất tâm huyết và nghiên ngẫm khá sâu quan điểm quyền con người là "quyền bất khả xâm phạm" của Thomas Jefferson thuở nào.

Từ chỗ thừa nhận vị thế siêu cường của Mỹ, cũng như các "giá trị Mỹ", Chủ tịch Hồ Chí Minh có cái nhìn rất biện chứng với Hoa Kỳ, từ cho buổi đầu lập quốc cho đến khi hai nước trở thành kẻ thù của nhau. Trong cuốn *Hồ Chí Minh - A Biographical Introduction (Hồ Chí Minh - Giới thiệu tiểu sử)* được hai nhà xuất bản Charles Scribner's Sons (ở New York, Mỹ) và Studio Vista Books (ở London,



Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp nhân sĩ trí thức Mỹ phản đối chiến tranh ở Việt Nam (17-1-1967)

Anh) ấn hành cùng một lúc, tác giả của sách này ghi lại buổi đầu tiên Bác Hồ quan hệ với người Mỹ qua nhóm OSS và có nhắc đến một chi tiết rằng "Lúc 10 giờ 30 sáng 2-3-1945, Fenn tổ chức cho Chennault gặp cụ Hồ. Chennault nói rằng, ông ta rất biết ơn về việc cứu viện phi công Mỹ. Ông Hồ nói ông luôn vui lòng được giúp người Mỹ và đặc biệt giúp tướng Chennault mà ông rất ngưỡng mộ". Và, trong sách của mình, tác giả Robert Shaplen đã trích dẫn một đoạn mà Phelan viết cho ông ta, sau khi gặp cụ Hồ ngay doanh trại của Người: "Bốn túp lều, mỗi cái rộng 12 feet vuông, dựng trên các cột tre cách mặt đất 4 feet. Túp lều của Hồ cũng trông tròn như những túp lều khác. Phelan kể rằng, Hồ đề nghị anh ta cho ý kiến về câu mở đầu của bản Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ mà ông muốn đưa vào bản Tuyên ngôn Độc lập [của Việt Nam]. Phelan nói: "Nhưng hình như ông ta biết về điều đó hơn tôi!". Khi bắt đầu làm nhiệm vụ [ở Việt Nam], Phelan cứ cần nắn với chúng tôi rằng Hồ là cộng sản, nhưng Phelan kết thúc lời phát biểu bằng câu: "Ông ta là một người hết sức đáng mến. Nếu tôi phải chọn ra một đức tính nào về ông già ngồi trên đồi trong rừng thì đó là tính hòa nhã".

2. "Hồ Chí Minh đã nói, ông muốn hợp tác với Hoa Kỳ"

Tư tưởng muốn hợp tác, giúp đỡ Mỹ của Bác Hồ còn được chứng minh rất rõ, trong bức thư gửi Tổng thống Mỹ Truman đề ngày 17-10-1945. Cần lưu ý rằng, đây là thời điểm nước Việt Nam mới đang đứng trước muôn vàn khó

khăn, thử thách; nền Dân chủ non trẻ đang bị đe dọa nghiêm trọng bởi thù trong giặc ngoài. Từ lá thư bác gửi Truman cho thấy: Hồ Chủ tịch đã khẳng định dứt khoát với Tổng thống Mỹ rằng, về mặt pháp lý thì giữa Pháp và Việt Nam không còn tồn tại một bốn phần nào nữa và đề nghị Hoa Kỳ phải có một trách nhiệm rõ ràng đối với Việt Nam - một nước đã cùng Đồng minh đánh bại phát xít Nhật trong những năm Chiến tranh thế giới thứ II. Trong thư gửi Tổng thống Harry Truman, ngày 16-2-1946, Bác viết: "An ninh và tự do chỉ có thể được bảo đảm bằng sự độc lập của chúng ta đối với bất kỳ một cường quốc thực dân nào, và bằng sự hợp tác tự nguyện của chúng ta với tất cả các cường quốc khác. Chính là với niềm tin vững chắc này, mà chúng tôi yêu cầu Hợp chúng quốc với tư cách là những người bảo vệ và những người bên vực Công lý thế giới, thực hiện một bước quyết định trong sự ủng hộ nền độc lập của chúng tôi" và "Chúng tôi sẽ làm hết sức mình để làm cho nền độc lập và sự hợp tác này trở nên có lợi cho toàn thế giới".

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm rất nhiều về chính phủ Mỹ nói riêng và nhân dân Mỹ nói chung. Chỉ trong vòng 4 tháng trong khi kháng chiến chống Pháp đang diễn ra quyết liệt, Người đã viết một loạt bài về Mỹ: *Quyền tự do của Mỹ* (23-10-1951); *Văn hóa Mỹ* (31-10-1951); *Xã hội văn hóa Mỹ* (5-11-1951); *Thanh niên Mỹ chống chiến tranh* (9-11-1951); *Ku-klux-klan* (14-11-1951); *Tinh thần quân đội Mỹ* (3-1-1952); *Ô hô, tinh thần lính Mỹ* (12-1-1952). Trong thư gửi ông James Byrnes ngày 1-11-1945, Hồ

Chí Minh đề nghị gửi 50 thanh niên Việt Nam sang Mỹ để “xúc tiến việc tiếp tục nghiên cứu về kỹ thuật, nông nghiệp cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác”, và theo Người, giới trí thức Việt Nam “tha thiết mong muốn tạo được mối quan hệ với nhân dân Mỹ là những người mà lập trường cao quý đối với những ý tưởng cao thượng về công lý và nhân bản quốc tế, và những thành tựu kỹ thuật hiện đại của họ đã có sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với giới trí thức Việt Nam”.

Nhờ vậy ngay từ buổi đầu lập quốc, quan hệ Việt - Mỹ, dưới sự chủ động và chân tình của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở nên khá chặt chẽ và hiệu quả. Mỹ đã cử một nhóm sĩ quan và nhân viên của OSS (tiền thân của CIA) đến giúp Việt Minh chống Nhật. Neil Sheehan, trong cuốn sách nổi tiếng của mình nói rằng chính phủ Mỹ đã viện trợ cho Việt Minh phần lớn vũ khí các loại để trang bị cho hơn 5.000 chiến sĩ của ông Giáp. Về mặt số liệu, chưa thể khẳng định con số trên là đáng tin cậy hoàn toàn nhưng sự viện trợ của Mỹ là chắc chắn có thật. Trong thư gửi Trung úy Phen, Hồ Chí Minh viết: “Tôi cảm thấy áy náy khi những người bạn Mỹ phải rời chúng tôi quá nhanh. Việc ra đi của họ khỏi đất nước này có nghĩa là mối quan hệ giữa ông và chúng tôi sẽ khó khăn hơn. Tôi trông chờ ngày hạnh phúc được gặp ông và những người bạn Mỹ của chúng ta ở Đông Dương hay trên đất Mỹ”. Hai năm sau, trong lá thư gửi Việt-Mỹ ái hữu hội, đề ngày 2-9-1947, Hồ Chủ tịch nhắc lại: “Chúng

ta không bao giờ quên sự hợp tác thân ái của các bạn người Mỹ hồi chúng ta du kích chống Nhật, và chúng ta mong rằng sự hợp tác đó được tiếp tục”. Trong bức thư thăm hỏi phụ nữ Mỹ, Hồ Chí Minh viết: “Nhân ngày phụ nữ Quốc tế 8-3, chúng tôi xin gửi đến chị em (phụ nữ Hoa Kỳ) lời chào hữu nghị”.

Chính thấy được vị trí, vai trò của Mỹ, cũng như vị thế “siêu cường” của họ, nên Chủ tịch Hồ Chí Minh không muốn làm họ “mất mặt”, khi Người mở ra một lối thoát “trong danh dự” cho người Mỹ từ cuộc chiến tranh Việt Nam. Trong thư gửi Tổng thống Nixon, Hồ Chủ tịch đã lên án cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của đế quốc Mỹ là “vô cùng

công phần trước những tổn thất và tàn phá do quân Mỹ gây ra cho nhân dân và đất nước chúng tôi...” song lại rất “rất xúc động thấy ngày càng có nhiều thanh niên Mỹ chết vô ích ở Việt Nam...”. Hơn ai hết, Hồ Chí Minh biết rõ Nixon là người có thể hiểu đúng nhất thể cùng đường của Hoa Kỳ trong cuộc chiến tranh Việt Nam, nên phần cuối bức thư Bác đòi hỏi tổng thống Mỹ phải “rút quân ra khỏi miền Nam Việt Nam”, coi đó là phương án duy nhất đúng đắn của “lòng mong muốn hành động cho một nền hòa bình công bằng” của tổng thống Mỹ. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh rằng Người nhìn thấy: “Đó là con đường để Mỹ rút khỏi cuộc chiến tranh trong danh dự”. Trong bức thư, câu trên được viết thành một dòng riêng. Cần lưu ý rằng đây là lần đầu tiên Hồ Chủ tịch chính thức dùng từ “trong danh dự” để mở lối thoát cho siêu cường lớn nhất thế giới có thể cứu vãn được phần nào sự xói mòn nghiêm trọng uy tín của

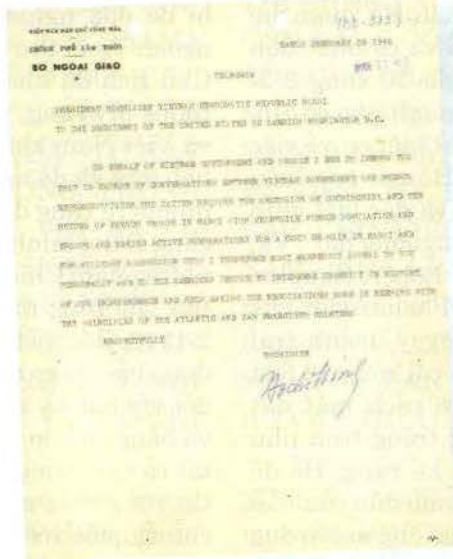
họ trên trường quốc tế. Ta còn hoàn toàn bất ngờ, khi thấy Bác dùng cụm từ “Vấn đề Việt Nam” đến ba lần trong bức thư này. Mới hay, cái tâm của Bác là muốn hóa giải nỗi đau của một cuộc chiến tranh dài nhất, đau thương nhất, để lại di chứng dai dẳng nhất trong lòng nước Mỹ, bằng hai chữ “vấn đề” là cách nói của một con người có sự bao dung, một tâm nhìn sâu rộng.

Để kết thúc bài này, xin dẫn ra đây lời phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào năm 1955, rằng: “Nhân dân Việt Nam tin chắc rằng, mọi

sự phân tranh trên thế giới đều có thể giải quyết bằng cách hòa bình, tin chắc rằng các nước dù chế độ xã hội khác nhau và hình thái ý thức khác nhau cũng đều có thể chung sống hòa bình được”. Điều được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh với Tổng thống Harry S. Truman cho đến nay không hề cũ. Đó cũng là mong muốn trong quan hệ giữa Việt Nam hay bất cứ quốc gia, dân tộc nào trên toàn thế giới hiện nay. ■

CHÚ THÍCH:

1. Robert Shaplen, *The Lost Revolution*, Nxb André Deutsch, London, 1966, tr.33.



Thư Bác Hồ gửi Tổng thống Truman